

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày: 30/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Tốt.

Ông Nguyễn Văn Quân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Phú Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, số 277/50 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/HSST ngày 16 tháng 2 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Kh; sinh năm 1967; Giới tính: Nam; tại Bình Định; Hộ khẩu thường trú: Số 118/68 Đường ph, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 36/12B, Tổ 2, Khu phố 2, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/10; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn Th và bà Võ Thị H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án 1906/HSST ngày 14/10/1997 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/12/2018, các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp với cục C02 - Bộ Công an; công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Trần Thị Hoa và Trần Thị Yến Bình (con gái bà

Hoa) cùng 03 cô gái chuẩn bị đưa sang Trung Quốc gồm Nguyễn Thị Tuyết (Thúy), Phạm Thị Hạnh Em và Huỳnh Thị Bé Thảo.

Được quần chúng nhân dân tố giác, Trần Thị Hoa cầu kết với đối tượng Nguyễn Văn Nhứt và Trần Văn Kh để làm giả các giấy tờ trong vụ việc nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã mời Kh đến trụ sở làm việc.

Ngày 06/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Kh, Trần Thị Hoa, Lê Thị Tiểu Thanh, Châu Thị Ngọc Bích. Qua khám xét chỗ ở của Trần Văn Kh tại địa chỉ: 36/12B đường TTN01, Tổ 2, Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã thu giữ đã thu giữ các con dấu, tài liệu nghi vấn làm giả và dụng cụ có liên quan.

Ngày 07/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn Kh, Lê Thị Tiểu Thanh, Châu Thị Ngọc Bích là đồng phạm với Trần Thị Hoa về hành vi mua bán người. Ngày 08/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn Kh, Lê Thị Tiểu Thanh, Châu Thị Ngọc Bích và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phê chuẩn. Ngày 09/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định không phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn Kh, Lê Thị Tiểu Thanh, Châu Thị Ngọc Bích. Ngày 09/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh ra quyết định trả tự do đối với Kh, Thanh và Bích.

Ngày 26/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp nhận thông báo số 184/CSHS ngày 09/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh về việc thông báo thông tin về tội phạm liên quan đến hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức của Trần Văn Kh cùng toàn bộ hồ sơ vụ việc (dấu bưu điện đề ngày gửi 09/7/2019).

Trên cơ sở kết quả giám định và lời khai nhận tội của Trần Văn Kh xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Kh nảy sinh ý định làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức cho người khác sử dụng nhằm thu lợi bất chính. Kh làm giả các loại giấy tờ như giấy khai sinh, bằng tốt nghiệp phổ thông, bằng tốt nghiệp đại học,... từ tháng 6/2018. Để thực hiện, Kh mua các dụng cụ gồm 01 bộ máy vi tính, 02 máy in, 01 máy ép nhựa, 01 máy ép điện tại Chợ Lớn, Quận 5 (không rõ địa chỉ) để làm các giấy tờ giả.

Cách thức Kh thực hiện làm giả như sau: Thông qua các mối quan hệ, khi có khách yêu cầu làm các giấy tờ nói trên thì Kh nhận lời rồi yêu cầu người đó cung cấp bản photo mẫu bằng cấp có nội dung tương tự và thông tin lai lịch của người đó. Sau đó, Kh liên hệ với một người tên Phước không xác định qua điện thoại di động (đã thất lạc, không còn nhớ) để yêu cầu Phước cung cấp phôi giấy tương tự nhưng để trống các thông tin. Tiếp theo, Kh tự đánh bằng máy vi tính để in ra. Còn con dấu, Kh đưa mẫu cho một người tên Tiến không rõ lai lịch rồi Tiến tự tạo ra con dấu tương tự rồi gửi cho Kh để Kh đóng dấu. Chữ ký thì Kh tự ký

cho giống với chữ ký bên trong mấy bằng cấp cần làm. Sau đó, Kh hoàn chỉnh và gửi cho người có nhu cầu. Một giấy tờ giả Kh bán với số tiền 800.000 đồng, sau đó, Kh trả cho Tiên tiền mua dấu 500.000 đồng, trả cho Phước tiền mua phôi 50.000 đồng, thu lợi bất chính 250.000 đồng. Tổng số tiền mà Kh thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Kh đã làm giả các tài liệu, giấy tờ cho nhiều người, trong đó Kh đã làm giả cho Nguyễn Văn Nhứt tổng cộng 07 giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cùng với việc cạo sửa 06 giấy chứng minh nhân dân (chủ yếu cạo sửa năm sinh) để phù hợp với giấy chứng nhận đăng ký kết hôn và 05 giấy khai sinh. Ngoài ra, Kh còn làm giả cho Hải (chưa rõ lai lịch) 06 giấy tờ, bằng cấp các loại (không nhớ rõ).

+ Tại Kết luận giám định số 629/KLGD-TT ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 02 (hai) “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi” là tài liệu cần giám định thì chữ ký đứng tên Phạm Minh Chiến không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn mờ, nhòe không đọc được nội dung nên không đủ cơ sở kết luận giám định.

+ Tại Kết luận giám định số 624/KLGD-TT ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân – họ và tên: Lý Phụng Liên” và “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - họ và tên: Phan Thị Ngọc Hiền” là tài liệu cần giám định thì chữ ký đứng tên Võ Văn Nhuận không phải do cùng một người ký ra, chữ ký cần giám định được ký giả trực tiếp. Không đủ cơ sở kết luận giám định đối với hình dấu tròn .

+ Tại Kết luận giám định số 630/KLGD-TT ngày 03/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 02 (hai) “Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân - Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, TP. Cần Thơ” là tài liệu cần giám định thì chữ ký mang tên Nguyễn Phước Hưng không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn trên tài liệu số với mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Đối với các tài liệu khác thu giữ của Trần Văn Kh:

+ Tại Kết luận giám định số 618/KLGD-TT ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 03 bản “Chứng thực bản sao đúng với bản chính” có hình dấu tròn so với mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Tại Kết luận giám định số 622/KLGD-TT ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 06 bản “Chứng thực bản sao đúng với bản chính” có hình dấu tròn so với mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra; chữ ký mang tên Trần Thị Hồng Như so với mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra.

+ Tại Kết luận giám định số 623/KLGD-TT ngày 15/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận “sổ hộ khẩu 600035040, tên chủ hộ: Phạm Văn Cải” có chữ ký đứng tên Thượng tá Nguyễn Văn Em trên tài liệu cần giám định không phải do cùng một người ký ra. Chữ cần giám định

được ký giả trực tiếp. Hình dấu tròn của tài liệu cần giám định với mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra, hình dấu tròn cần giám định được đóng giả trực tiếp.

+ Tại Kết luận giám định số 631/KLGD-TT ngày 21/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 12 phôi giấy “Chứng chỉ hoàn thành khóa học” và “Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học”; 02 phôi giấy “Bằng tốt nghiệp đại học” và 12 phôi “học bạ trung học phổ thông” không đủ cơ sở kết luận là tài liệu thật hay giả do không có mẫu so sánh tương ứng; 03 tờ phôi giấy các trang của “Sổ hộ khẩu” ký hiệu từ A109 đến A119 là tài liệu thật; 566 tài liệu cần giám định còn lại được ký hiệu từ A13 đến A108, A120 đến A156, từ A159 đến 382, từ A395 đến A603 là tài liệu giả.

+ Tại Kết luận giám định số 699/KLGD-TT ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 01 bìa “sổ hộ khẩu” 290007851, tên chủ hộ Trịnh Lương Duy có chữ ký đứng tên Thượng tá Trần Thanh Bình trên tài liệu cần giám định không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn của tài liệu cần giám định so với mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Tại Kết luận giám định số 698/KLGD-TT ngày 08/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với bản sao giấy khai sinh số 08 mang tên Huỳnh Thị Kiều Hạnh: Hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định mờ nhòe không thể hiện rõ đặc điểm đặc trưng nên không đủ cơ sở kết luận giám định; Chữ ký mang tên “Đặng Ngọc Hoàng” trên tài liệu cần giám định so với chữ ký trên mẫu so sánh do cùng một người ký ra.

+ Tại Kết luận giám định số 626/KLGD-TT ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 01 bản sao giấy khai sinh đề tên Nguyễn Thị Mỹ Linh: Không đủ cơ sở kết luận giám định.

+ Tại Kết luận giám định số 621/KLGD-TT ngày 16/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 01 bản sao chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B mang tên Võ Thị Nhất: Không đủ cơ sở kết luận giám định. Tại Kết luận giám định số 627/KLGD-TT ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 01 giấy khai sinh ghi tên Phạm Thị Cẩm Tiên: Không đủ cơ sở kết luận giám định.

+ Tại Kết luận giám định số 620/KLGD-TT ngày 16/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 01 bản sao “Chứng chỉ hoàn thành khóa học” mang tên Đinh Nguyễn Thành Công: Không đủ cơ sở kết luận giám định.

+ Tại Kết luận giám định số 628/KLGD-TT ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 01 tờ sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Thị Bích Hạnh và 01 tờ sổ hộ khẩu mang tên Lê Thị Kiều: Hình dấu tròn trên mẫu cần giám định so với hình dấu tròn trên mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra. Không đủ cơ sở kết luận giám định chữ ký mang tên Nguyễn Tấn Tài.

+ Tại Kết luận giám định số 619/KLGD-TT ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với 01 bản sao “Bằng kỹ sư xây dựng cầu đường” cấp cho ông Bùi Quang Hiệp: Hình dấu tròn trên mẫu cần giám định so với hình dấu tròn trên mẫu so sánh do cùng một con dấu đóng ra. Không đủ cơ sở kết luận giám định chữ ký mang tên Trịnh Thị Kim Lý.

+ Tại Kết luận giám định số 625/KLGD-TT ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với bản sao giấy khai sinh ghi tên Trần Kim Ngân: Hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định mờ, nhòe không đọc được nội dung nên không đủ cơ sở kết luận giám định; Chữ ký mang tên “Trần Phước Thạnh” trên tài liệu cần giám định so với chữ ký trên mẫu so sánh do cùng một người ký ra.

Đối với Trần Thị Hoa: Quá trình điều tra, Kh khai nhận không biết đối tượng Trần Thị Hoa, chỉ thực hiện việc làm giả các tài liệu cho đối tượng Nguyễn Văn Nhứt. Lời khai của Kh phù hợp với lời khai của Trần Thị Hoa vì Hoa cũng không biết người tên Kh, chỉ thực hiện với đối tượng Nhứt. Đến nay chưa làm việc được với Nhứt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 chưa truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoa. Khi có đủ căn cứ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Nhứt: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đang tiếp tục truy tìm để làm việc, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với các đối tượng tên Phước, Tiến: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đang tiếp tục điều tra làm rõ về nhân thân lai lịch, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với những người đã mua, nhận và đặt mua các loại giấy tờ, tài liệu của Kh, nhận thấy quá trình điều tra không thu thập được các tài liệu, chứng cứ về các thông tin, lai lịch những người này nên chưa đủ căn cứ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy ép nhựa hiệu MEDIA; 01 (một) máy in hiệu CanonLasershot; 01 máy in hiệu HP Laser set P1102;

- 01 tấm nhựa màu đen 20x30cm;

- 01 màn hình máy tính hiệu Samsung;

- 01 máy scan màu đen hiệu EPSON;

- 01 CPU; 01 bàn phím máy tính; 01 máy ép điện màu xanh;

- 28 con dấu chức vụ;

- 88 con dấu tên;

- 20 con dấu mộc tròn của cơ quan,

- 03 cái USB;

- 1850 phôi các loại: 603 Bằng tốt nghiệp THCS, THPT, bằng tốt nghiệp bổ túc, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng kỹ sư; chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ nghề; giấy khai sinh; giấy chứng nhận kết hôn; giấy chuyển hộ khẩu; giấy chứng nhận đăng ký ô tô, đăng ký xe, đăng ký quyền sử dụng đất; chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, học bạ; tờ khai nhân khẩu; chứng chỉ Quốc phòng an ninh; chứng chỉ bếp trưởng; 07 giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và nhiều tài liệu khác.

- Số tiền 6.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 41/CTr-VKS ngày 15 tháng 02 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo Trần Văn Kh về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn Kh về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 341 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn Kh 04 năm đến 05 năm tù, phạt bổ sung 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Xử lý vật chứng của vụ án: Lưu trữ số giấy tờ giả vào hồ sơ vụ án, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 6.000.000 đồng và số máy bị cáo dùng làm giấy tờ giả.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Nhằm hưởng lợi bất chính từ việc làm giả các loại giấy tờ, tài liệu, từ tháng 6/2018, bị cáo Trần Văn Kh mua dụng cụ như máy tính, máy in,... sau đó liên hệ với người tên Phước để mua phôi và Tiến để đặt làm con dấu, rồi tự đánh máy các thông tin để in trên các phôi và tự ký tên để hoàn thành việc làm giả các giấy tờ, tài liệu theo các thông tin mà khách hàng cung cấp. Đến ngày 06/12/2020 thì bị cáo bị phát hiện việc làm giả loại giấy tờ, tài liệu tại địa chỉ: 36/12B đường

TTN01, Tổ 2, Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12. Kết quả giám định cùng các tài liệu đã thu thập có đủ căn cứ xác định 06 giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cùng 09 bản “Chứng thực bản sao đúng với bản chính”, 566 tài liệu là giấy chứng nhận, chứng chỉ, bằng cấp,... và 02 sổ hộ khẩu đã thu giữ của bị cáo là giả. Hành vi của bị cáo Trần Văn Kh đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do đó phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trần Văn Kh đã phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, tổ chức và xâm phạm sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu và giấy tờ khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bị cáo có sức khỏe nhưng vì lười lao động, nản lòng tham, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Xét về nhân thân bị cáo đã một lần bị Tòa án xét xử về tội “Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan nhà nước, của tổ chức xã hội” đáng lẽ ra bị cáo lấy đó làm bài học để trở thành Công dân tốt có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp giấy xác nhận gia đình khó khăn, lao động chính và bản thân đang bị bệnh đái tháo đường nặng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính (Có xác nhận của địa phương), đang bị bệnh nặng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 máy ép nhựa hiệu MEDIA; 01 (một) máy in hiệu CanonLasershot; 01 máy in hiệu HP Laser set P1102; 01 màn hình máy tính hiệu Samsung; 01 máy scan màu đen hiệu EPSON; 01 CPU; 01 bàn phím máy tính; 01 máy ép điện màu xanh. Bị cáo dùng các máy này vào mục đích phạm tội. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- 01 tấm nhựa màu đen 20x30cm không có giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- 28 con dấu chức vụ; 88 con dấu tên; 20 con dấu mộc tròn của cơ quan; 03 cái USB; 1850 phôi các loại: 603 Bằng tốt nghiệp THCS, THPT, bằng tốt nghiệp bổ túc, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, bằng cử nhân, bằng thạc sỹ, bằng kỹ sư; chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ nghề; giấy khai sinh; giấy chứng nhận kết hôn; giấy chuyển hộ khẩu; giấy chứng nhận đăng ký ô tô, đăng ký xe, đăng ký quyền sử dụng đất; chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, học bạ; tờ khai nhân khẩu; chứng chỉ Quốc phòng an ninh; chứng chỉ bếp trường; 07 giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và nhiều tài liệu khác, cần tiếp tục lưu trữ.

- Số tiền 6.000.000 đồng thu giữ của Trần Văn Kh là tiền thu lợi bất chính do bị cáo nộp lại. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền này.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Kh** phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn Kh** 04 (Bốn) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 máy ép nhựa hiệu MEDIA; 01 (một) máy in hiệu CanonLasershot; 01 máy in hiệu HP Laser set P1102; 01 màn hình máy tính hiệu Samsung; 01 máy scan màu đen hiệu EPSON; 01 CPU; 01 bàn phím máy tính; 01 máy ép điện màu xanh và số tiền 6.000.000 đồng.

Lưu trữ vào hồ sơ vụ án 28 con dấu chức vụ; 88 con dấu tên; 20 con dấu mộc tròn của cơ quan; 03 cái USB; 1850 phôi các loại: 603 Bằng tốt nghiệp THCS, THPT, bằng tốt nghiệp bổ túc, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp,

cao đẳng, đại học, bằng cử nhân, bằng thạc sỹ, bằng kỹ sư; chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học, chứng chỉ nghề; giấy khai sinh; giấy chứng nhận kết hôn; giấy chuyên hộ khẩu; giấy chứng nhận đăng ký ô tô, đăng ký xe, đăng ký quyền sử dụng đất; chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, học bạ; tờ khai nhân khẩu; chứng chỉ Quốc phòng an ninh; chứng chỉ bếp trường; 07 giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và nhiều tài liệu khác.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm nhựa màu đen 20x30cm.

Tất cả theo Quyết định chuyển vật chứng số 35/QĐ-VKS ngày 15/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê